

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HSST

Ngày: 28/ 02/ 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hứa Đình Hiên

2. Ông Nguyễn Kiên Cường

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Ông Trần Đức Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/HSST ngày 27/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Lâm Việt H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28 tháng 10 năm 1988 tại tỉnh B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ nhân dân Nà, thị trấn Y, huyện N, tỉnh B; chỗ ở: Tổ 10, phường Ng, thành phố B1, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T và bà Hoàng Thị H; có vợ là Bé Thị H và 01 con (sinh năm 2013); tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2021 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 25 phút ngày 26/8/2021, tại tổ 10, phường Ng, thành phố B1, tỉnh B, tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phát hiện, bắt quả tang đối với Lâm Việt H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi quần bên trái đang trước Lâm Việt H đang mặc 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên ngoài được quần bằng nilon trong suốt, bên trong có 01 (một) ống nhựa nhỏ màu vàng có chứa một viên nén hình tròn màu hồng trên bề mặt có chữ in hoa WY, 01 (một) ống nhựa màu đen bên trong chứa tinh thể dạng cục màu trắng, 01 (một) túi nilon trong suốt loại túi kẹp zip bên trong chứa lá khô nghiền nhỏ (niêm phong

trong phong bì ký hiệu **T1**); 01 (một) ống thủy tinh (cóong). Thu giữ tại túi quần bên phải đằng trước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh nước biển, đã qua sử dụng, bên trong có 02 (hai) sim số 0365.9591xx và 0827.822.1xx. Thu giữ tại túi quần bên phải đằng sau 01 (một) ví giả da màu nâu, đã qua sử dụng; số tiền 8.200.000đ (tám triệu hai trăm nghìn đồng); 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lâm Việt H; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 21XMP210947798; 01 (một) thẻ ATM do ngân hàng TECHCOMBANK phát hành, mặt trước thẻ in nổi dãy số 97040788645759xx và 01 (một) thẻ ATM do ngân hàng ACB phát hành, mặt trước thẻ in nổi dãy số 97041624605372xx, chủ thẻ đều mang tên Lâm Việt H.

Cùng ngày, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lâm Việt H tại tổ 10, phường Ng, thành phố B1, tỉnh B. Kết quả khám xét đã phát hiện và thu giữ 29 (hai mươi chín) bình nhựa hình tròn có thể tích 05 (năm) lít, bên trong mỗi bình đều có chứa dung dịch là chất lỏng ngâm với cây, quả, lá, rễ.

Ngày 27/8/2021, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lâm Việt H tại tổ nhân dân N, thị trấn Y, huyện N, tỉnh B. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến ma túy.

Lâm Việt H khai nhận: Số tình thể dạng cục màu trắng và một viên nén hình tròn màu hồng trong các ống nhựa và số lá khô nghiền nhỏ trong túi nylon Cơ quan công an đã thu giữ trong túi quần H đang mặc là ma túy tổng hợp (ma túy đá, hồng phiến) và cần sa của H mua về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Về nguồn gốc số ma túy Lâm Việt H khai: Khoảng 08 giờ ngày 26/8/2021, H gọi điện thoại và nhắn tin từ số thuê bao 0827822155 của H đến số thuê bao 0865104222 của một người đàn ông không quen biết hôm trước đã xin được đề hỏi mua ma túy về sử dụng nhưng chưa được trả lời. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, thì có một người đàn ông gọi điện thoại lại cho H, qua trao đổi H đã hỏi mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ma túy dạng hồng phiến, dạng đá, cần sa và 01 chiếc cóong thì được người này đồng ý bán và hẹn chiều sẽ mang đến nhà trọ của H tại tổ 10, phường Ng, thành phố B1 để giao. Khoảng 15 giờ cùng ngày, người đàn ông gọi điện thoại cho H bảo ra lấy ma túy để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long được đặt trên kính lái của một chiếc xe ô tô màu trắng đang đỗ cách nhà trọ của H một đoạn. H đi bộ đến vị trí theo người đàn ông thông báo nhận ma túy **và cóong** rồi cất vào túi quần và đặt 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) trên kính lái xe ô tô sau đó đi về, khi đi về đến gần nhà trọ của H thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy cùng một số đồ vật, tài sản khác. Đối với 29 (Hai mươi chín) bình nhựa hình tròn chứa dung dịch là chất lỏng ngâm với cây, quả, lá, rễ Cơ quan công an đã thu giữ tại nhà trọ của H tại tổ 10, phường Ng, thành phố B1, tỉnh B là của Nguyễn Thượng H1, sinh năm 198x trú tại tổ Gi, thị trấn Y, huyện N, tỉnh B và Nông Triệu Th, sinh năm 198x, trú tại thôn N, xã D, huyện N, tỉnh B là người sống cùng nhà trọ với H, sau khi cơ quan điều tra thu giữ và trưng cầu giám định thì H mới biết là rươi ngâm với cây thuốc phiện.

Quá trình điều tra Nguyễn Thượng H, Nông Triệu Th đều khai nhận: 29 (hai mươi chín) bình nhựa hình tròn chứa dung dịch là chất lỏng ngâm với cây, quả, lá, rễ Cơ quan công an đã thu giữ tại nhà trọ của Hoàng tại tổ 10, phường Ng, thành phố B1, tỉnh B là rươi ngâm với cây thuốc phiện của Nguyễn Thượng

H1 và Nông Triệu Th mua của một người không quen biết về cất giấu trong phòng ngủ của Nguyễn Thượng H1 để sử dụng. Quá trình mua và cất giấu không bàn bạc, trao đổi gì với Lâm Việt H.

Tiến hành cân riêng một viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Lâm Việt H có khối lượng là 0,112g (không phẩy một một hai gam); tinh thể dạng cục màu trắng có khối lượng là 0,186g (không phẩy một tám sáu gam); số lá khô nghiền nhỏ có khối lượng là 1,406g (một phẩy bốn không sáu gam). Sau khi cân xác định khối lượng, viên nén màu hồng và chất tinh thể dạng đá được niêm phong trong phong bì ký hiệu H1, số lá khô nghiền nhỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu H3 gửi trung cầu giám định chất ma túy. Giấy gói và phong bì cũ niêm phong trong phong bì H2.

Tại kết luận giám định số 154/KTHS-MT ngày 01/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

“- Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,112g (không phẩy một một hai gam);

- Mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,186g (không phẩy một tám sáu gam)”.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine Lâm Việt H tàng trữ là 0,298g (không phẩy hai chín tám gam).

Tại kết luận giám định số 8080/C09-TT2 ngày 17/12/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công An kết luận:

“Mẫu thực vật niêm phong trong phong bì H3 gửi giám định là cần sa; khối lượng mẫu: 1,406g”;

- Tìm thấy các chất morphin, codeine, thebaine, papaverine, noscapine trong các mẫu chất lỏng và các mẫu cây, quả, lá, rễ thực vật đựng trong 29 (hai mươi chín) bình nhựa gửi giám định. Tổng thể tích chất lỏng trong là 140650ml (140,65 lít). Lượng trong các mẫu là rất nhỏ, dưới giới hạn định lượng của phương pháp. Do vậy không xác định được khối lượng các chất ma túy có trong mẫu.

Morphin, codeine, thebaine, papaverine và noscapine là các alkaloid chính có trong thuốc phiện.

Morphin, codeine và thebaine là các chất ma túy được quản lý theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSTP ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với Lâm Việt H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

i) *Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.*

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lâm Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1, 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/8/2021.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 8080/C09(TT2); 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu H2; 01 (một) coong thủy tinh dạng cong; 02 (một) xác sim điện thoại số thuê bao 08278221xx và 03659591xx bên trong điện thoại di động nhãn hiệu REDMI. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 8.200.000 đồng. Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội và xin hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo thống nhất với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở khẳng định:

Hồi 15 giờ 25 phút ngày 26/8/2021, tại khu vực tổ 10, phường Ng, thành phố B1, tỉnh B, tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phát hiện, bắt quả tang Lâm Việt H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,298g (Không phẩy hai chín tám gam) ma túy loại Methamphetamine và 1,406g (Một phẩy bốn không sáu gam) cần sa với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

* Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có ông nội được tặng Huy chương kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

* Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) ví da màu nâu đã qua sử dụng, mặt trước của ví in chìm dòng chữ “VERSACE”; 01 (một) thẻ ATM do ngân hàng TECHCOMBANK phát hành, mặt trước thẻ in nổi dãy số 97040788645759xx; 01 (một) thẻ ATM do ngân hàng ACB phát hành, mặt trước thẻ in nổi dãy số 97041624605372xx; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 21XMP2109477xx; 01 (một) sim điện thoại của mạng di động Vinaphone có số thuê bao 08861511xx và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 0950663xx, Cơ quan điều tra tạm giữ của Lâm Việt H. Qua điều tra xác định những đồ vật, tài sản nêu trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

- Đối với 29 (hai mươi chín) bình nhựa hình trụ tròn có thể tích 5l (năm lít). Trong đó có 06 (sáu) bình có nắp nhựa màu đỏ, 23 (hai mươi ba) bình có nắp nhựa màu xanh. Bên trong 29 (hai mươi chín) bình nói trên đều có chứa chất lỏng ngâm với thân, lá, rễ, quả cây thực vật. Mỗi bình đều được quấn băng dính trong

suốt và niêm phong bằng giấy niêm phong có 03 (ba) ba chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ “Vũ Ngọc H”, 01 (một) dòng chữ “Đặng Thị Th”, 01 (một) dòng chữ “Đinh Thị Th1” và 03 (ba) dấu hình tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công An là chất ma túy loại morphin, codeine, thebaine, papaverine, noscapine (các alkaloid chính có trong thuốc phiện) thu giữ của Nguyễn Thượng H1 và Nông Triệu Th. Tuy nhiên, chưa đủ khối lượng để xem xét xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra đã chuyển đến Công an thành phố B để xử lý hành chính theo quy định.

- 01 (một) phong bì niêm phong số 8080/C09(TT2) của Viện khoa học hình sự - Bộ Công An. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định”, có 01 (một) dòng chữ “ Vũ Ngọc H”, 02 (hai) dòng chữ “ Đặng Thị Th”, 02 (hai) dòng chữ “Đinh Thị Th1”, có 05 (năm) chữ ký không đọc được và 05 (năm) dấu hình tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công An; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu H2, mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Lâm Việt H”, 01 (một) dòng chữ “Trần Văn Đ”, 01 (một) dòng chữ “Đàm Văn T”, 01 (một) dòng chữ không đọc được, có 06 (sáu) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Ph, thành phố B1, tỉnh B1; 01 (một) công thủy tinh dạng cong. Tất cả không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI đã qua sử dụng, có số IMEI: 864850045866152 và 864850045886150, có số sê-ri: 27281/60RW00821, bên trong điện thoại có lắp 02 (hai) sim điện thoại số thuê bao 0827822xx và 03659591xx. Quá trình điều tra đã xác định bị cáo sử dụng điện thoại và số thuê bao 08278221xx để liên lạc mua ma túy, nên cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước đối với điện thoại. Đối với xác sim điện thoại số thuê bao 03659591xx bị cáo không lấy lại và xác sim điện thoại số thuê bao 0827822xx không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy **02** xác sim.

- Số tiền 8.200.000đ (Tám triệu hai trăm nghìn đồng) là tài sản của bị cáo nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Đối với Nguyễn Thượng H1 và Nông Triệu Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại morphin, codeine, thebaine, papaverine, noscapine (là các alkaloid chính có trong thuốc phiện). Tuy nhiên, chưa đủ khối lượng để xem xét xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra đã chuyển đến Công an thành phố Bắc Kạn để xử lý hành chính là có căn cứ.

* Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho Lâm Việt H, do H không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Lâm Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm i khoản 1, **5** Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lâm Việt H 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/8/2021.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lâm Việt H số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 8080/C09(TT2) của Viện khoa học hình sự - Bộ Công An. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định”, có 01 (một) dòng chữ “ Vũ Ngọc H”, 02 (hai) dòng chữ “ Đặng Thị Th”, 02 (hai) dòng chữ “Đinh Thị Th1”, có 05 (năm) chữ ký không đọc được và 05 (năm) dấu hình tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công An; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu H2, mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Lâm Việt H”, 01 (một) dòng chữ “Trần Văn Đ”, 01 (một) dòng chữ “Đàm Văn T”, 01 (một) dòng chữ không đọc được, có 06 (sáu) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Ph, thành phố B1, tỉnh B; 01 (một) coóng thủy tinh dạng cong; 02 (một) xác sim điện thoại số thuê bao 08278221xx và 03659591xx bên trong điện thoại di động nhãn hiệu REDMI.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 8.200.000đ (Tám triệu hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI đã qua sử dụng, có số IMEI: 864850045866152 và 864850045886150, có số sê-ri: 27281/60RW00821.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh ;
- VKSND thành phố;
- Cơ quan **CSDT** Công an

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

thành phố;
- Cơ quan Thi hành án hình sự
Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Trần Thị Dương